

Số: 27/TB-UBND

Phố Châu, ngày 18 tháng 8 năm 2022

THÔNG BÁO

**Về việc công khai khoản huy động đóng góp của nhân dân
để xây dựng các dự án**

Thực hiện Quyết định số 37/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành quy định về quy trình tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của Nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã; phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

UBND thị trấn thông báo việc tiến hành công khai kết quả huy động đóng góp của nhân dân để xây dựng các dự án năm 2021 như sau:

1. Nội dung công khai:

1.1- Công khai kết quả huy động vốn: Đối tượng, thời gian, tổng tiền đã đóng góp của từng đối tượng.

1.2- Công khai việc sử dụng nguồn vốn huy động để đầu tư xây dựng dự án: Danh mục dự án được đầu tư, quyết định phê duyệt dự toán, phê duyệt quyết toán dự án của cấp có thẩm quyền.

2. Hình thức công khai: Niêm yết tại Hội trường UBND thị trấn, nhà văn hóa TDP và trên trang thông tin điện tử của thị trấn Phố Châu.

3. Thời gian niêm yết: Bắt đầu từ ngày 19/8/2022 đến hết ngày 19/9/2022.

Trong thời gian tổ chức công khai kết quả huy động đóng góp của nhân dân để xây dựng các dự án, Ban tổ chức tiếp nhận mọi phản ánh (nếu có) tổng hợp chuyển đến các bộ phận có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Địa chỉ tiếp nhận phản ánh, khiếu nại: Ban tổ chức công khai (qua đồng chí Trần Tuấn Tú, Văn phòng thị trấn).

Ủy ban nhân dân thị trấn thông báo đến tất cả cán bộ, công chức, các tổ chức và toàn thể nhân trên địa bàn được biết. / *Phan*

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn;
- TT Đảng ủy, HĐND, MTTQ, CE cơ quan;
- Chủ tịch, PCT UBND thị trấn;
- Trưởng các đoàn thể;
- Thành viên BTC thị trấn;
- Tổ trưởng TDP;
- Lưu: VT, TC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Xuân Định



KẾT QUẢ HUY ĐỘNG VỐN

Đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1)

Số TT	Tên tuyến đường	Địa chỉ (TDP)	Diện tích mặt đường theo thiết kế (m2)	Số tiền phải nộp (đồng)	Tên người nộp	Ngày, tháng, năm nộp tiền	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn thiếu (Thừa +, thiếu -)
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5-2
1	Ngõ 02 đường Hồ Hảo (từ ông Lê Anh Đức (Anh Đức Lộc) tới Ông Vệ	1	908,0	36.320.000	Trần Xuân Quý	Phiếu thu số 01 ngày 06/01/2022	36.320.000	-
2	Ngõ 198 đường Nguyễn Tuấn Thiện (Từ Lê Văn Nguyên ra đường Nguyễn Tuấn Thiện)	1	323,200	12.928.000	Trần Xuân Quý	Phiếu thu số 01 ngày 06/01/2022	12.752.000	(176.000)
3	Ngõ 146 đường Nguyễn Tuấn Thiện (Từ Anh Đức Lộc ra NTT)	1	475,700	19.028.000	Trần Xuân Quý	Phiếu thu số 01 ngày 06/01/2022	19.028.000	-
4	Ngõ 187 đường Lê Minh Hương Tuyến từ bà Vân (đường Lê Minh Hương đến ông Vệ	1	197,5	7.900.000	Trần Xuân Quý	Phiếu thu số 01 ngày 06/01/2022	7.900.000	-
5	Ngõ 13 đường Nguyễn Tử Trọng Tuyến từ nhà anh Liêm đến gần nhà văn hóa	2	337,6	13.504.000	Nguyễn Thanh Bình	Phiếu thu số 02 ngày 06/01/2022	13.504.000	-
6	Từ nhà văn hóa TDP2 đến đường Lê Minh Hương	2	624,9	24.996.000	Nguyễn Thanh Bình	Phiếu thu số 02 ngày 06/01/2022	24.996.000	-
7	Ngõ 157 đường Nguyễn Tuấn Thiện Tuyến vào bà Hiền Bí thư TDP	2	141,8	5.672.000	Nguyễn Thanh Bình	Phiếu thu số 02 ngày 06/01/2022	5.672.000	-
8	Ngõ 09 đường Nguyễn Tử Trọng Từ ông Công qua nhà văn hóa lại giáp bệnh viện	2	855,1	34.202.400	Nguyễn Thanh Bình	Phiếu thu số 02 ngày 06/01/2022	33.100.000	(1.102.400)
9	Ngõ 15 đường Nguyễn Tử Trọng Từ bà An đến bà Lan	2	297,3	11.892.000	Nguyễn Thanh Bình	Phiếu thu số 02 ngày 06/01/2022	11.892.000	-
	Cộng			166.442.400			165.164.000	(1.278.400)



ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ HUY ĐỘNG VỐN

Đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2)

Số TT	Tên tuyến đường	Địa chỉ (TDP)	Diện tích mặt đường theo thiết kế (m ²)	Số tiền phải nộp (đồng)	Tên người nộp	Ngày, tháng, năm nộp tiền	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn thiếu (Thừa +, thiếu -)
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5-2
1	Đường Nguyễn Tử Trọng Từ cổng làng sông hương đến đường Đinh Nho Hoàn(giáp bờ sông) TDP2	2	633,24	25.329.600	Nguyễn Thanh Bình	Phiếu thu số 04 ngày 04/01/2022	25.330.000	400
2	Ngõ 21 đường Lê Minh Hương Tuyến đường Lê Minh Hương đến hết sân vận động TDP 5)	5	372,5	14.900.000	Lê Văn Chât	Phiếu thu số 03 ngày 04/01/2022	14.900.000	-
3	Đường Lê Hữu Tạo Tuyến Lê Hữu Tạo (từ ông Hùng ảnh đến ông Giáp Ga TDP5	5	527	21.080.000	Lê Văn Chât	Phiếu thu số 03 ngày 04/01/2022	21.080.000	-
4	Ngõ 56 đường Nguyễn Trãi TDP 3	3	839,13	33.565.200	Trần Minh Trinh	Phiếu thu số 05 ngày 04/01/2022	33.565.000	(200)
5	Ngõ 43 đường Lê Minh Hương Trước nhà văn hóa TDP3	3	243,68	9.747.200	Trần Minh Trinh	Phiếu thu số 05 ngày 04/01/2022	9.747.000	(200)
6	Ngõ 58 Đường Nguyễn Trãi TDP3	3	865,8	34.632.000	Trần Minh Trinh	Phiếu thu số 05 ngày 04/01/2022	34.640.000	8.000
7	Đường Hồ Hào đường Nguyễn Tuấn Thiện (ông Dũng Rấn) đến bờ sông TDP1	1	155,6	6.224.000	Trần Xuân Quý	Phiếu thu số 06 ngày 04/01/2022	6.224.000	-
8	Ngõ đường Lê Lợi Tuyến từ QL 8A Đường Lê Lợi đến khu thể thao K9 TDP9	9	1007,5	40.300.000	Phan Duy Hà	Phiếu thu số 07 ngày 04/01/2022	40.300.000	-
9	Ngõ Đường Lê Lợi TDP9 đường bao quanh trường dạy nghề	9	654	26.160.000	Phan Duy Hà	Phiếu thu số 07 ngày 04/01/2022	26.152.000	(8.000)
	Cộng			211.938.000			211.938.000	-



ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ HUY ĐỘNG VỐN

Đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3)

Số TT	Tên tuyến đường	Địa chỉ (TDP)	Diện tích mặt đường theo thiết kế (m ²)	Số tiền phải nộp (đồng)	Tên người nộp	Ngày, tháng, năm nộp tiền	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn thiếu (Thừa +, thiếu -)
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5-2
1	Ngõ 43 đường Lê Minh Hương Từ ông Trinh hết nhà ông Mỹ	3	125	5.000.000	Trần Minh Trình	Phiếu thu số 08 ngày 05/01/2022	6.250.000	1.250.000
2	Ngõ 56 đường Nguyễn Trãi Tuyến cạnh bên nhà Hồ Thắng	3	125,4	5.016.000	Trần Minh Trình	Phiếu thu số 08 ngày 05/01/2022	5.016.000	-
3	Đường Lê Hữu Tạo Tuyến Đường Lê Hữu Tạo (đoạn từ ông Chu Hòa đến Đông Y	3	721,8	28.872.000	Tổng Trần Khiêm	Phiếu thu số 08 ngày 05/01/2022	28.872.000	-
4	Ngõ 08 đường Nguyễn Tử Trọng Tuyến qua nhà thầy Chung (ông Sanh tới Bà Hồng)	3	192,4	7.696.000	Trần Minh Trình	Phiếu thu số 37 ngày 19/4/2022	7.600.000	(96.000)
5	Ngõ 20 đường Nguyễn Trãi Tuyến từ ông Phan Dung qua Phở Mạnh đến Nguyễn Trãi	4	1077,5	43.100.000	Phạm Quang Thực	Phiếu thu số 36 ngày 29/3/2022	11.100.000	(32.000.000)
						Phiếu thu số 48 ngày 25/5/2023	30.000.000	30.000.000
6	Ngách 05 ngõ 38 đường Lê Minh Hương Từ a Hồ đến bà Vượng	4	341,8	13.670.000	Phạm Quang Thực	Phiếu thu số 09 ngày 05/01/2022	13.670.000	-
7	Ngách 02 ngõ 20 đường Nguyễn Trãi Từ ông Hùng đến Hùng bà Cúc	4	555,9	22.234.400	Phạm Quang Thực	Phiếu thu số 09 ngày 05/01/2022	22.230.000	(4.400)



Số TT	Tên tuyến đường	Địa chỉ (TDP)	Diện tích mặt đường theo thiết kế (m ²)	Số tiền phải nộp (đồng)	Tên người nộp	Ngày, tháng, năm nộp tiền	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn thiếu (Thừa +, thiếu -)
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5-2
8	Ngách 03 ngõ 38 đường Lê Minh Hương Ông Anh đến ông Linh	3	288,0	11.520.000	Phạm Quang Thực	Phiếu thu số 09 ngày 05/01/2022	11.520.000	-
9	Ngõ 38 đường Lê Minh Hương Từ nhà ông Biên đến Nhà văn hóa	4	1290,4	51.616.000	Phạm Quang Thực	Phiếu thu số 09 ngày 05/01/2022	51.616.000	-
10	Ngõ 33 đường Nguyễn Trãi Tuyến Mầm Non Hoa Lan	5	505,1	20.204.000	Lê Văn Chất	Phiếu thu số 10 ngày 05/01/2023	20.204.000	-
Cộng				208.928.400			208.078.000	(850.400)

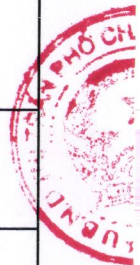




KẾT QUẢ HUY ĐỘNG VỐN

Đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4)

Số TT	Tên tuyến đường	Địa chỉ (TDP)	Diện tích mặt đường theo thiết kế (m ²)	Số tiền phải nộp (đồng)	Tên người nộp	Ngày, tháng, năm nộp tiền	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn thiếu (Thừa +, thiếu -)
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5-2
1	Ngách 02 ngõ 38 đường Lê Minh Hương Ngõ vào ông Bình kho bạc	4	109,2	4.368.000	Phạm Quang Thực	Phiếu thu số 11 ngày 05/01/2022	4.368.000	-
2	Lối vô hợp tác xã	4	982,3	39.290.000	Hợp tác xã			(39.290.000)
3	Ngõ 28 đường Nguyễn Tuấn Thiện Tuyến từ nhà Thầy Hiên ra Nguyễn Tuấn Thiện	5	745,7	29.828.000	Lê Văn Chất	Phiếu thu số 12 ngày 05/01/2022	29.828.000	-
4	Ngõ 20 đường Nguyễn Tuấn Thiện Tuyến Nguyễn Tuấn Thiện đến ông Khương	5	386,7	15.468.000	Lê Văn Chất	Phiếu thu số 12 ngày 05/01/2022	15.468.000	-
5	Ngõ 03 đường Lê Minh Hương Lối vào thầy Hạnh vật liệu xây dựng ra Lê Minh Hương	5	374,2	14.968.000	Lê Văn Chất	Phiếu thu số 12 ngày 05/01/2022	14.968.000	-
6	Ngõ 36 đường Nguyễn Tuấn Thiện Tuyến Bà Phan Thị Cảnh: 100m	5	323,9	12.956.000	Lê Văn Chất	Phiếu thu số 12 ngày 05/01/2022	12.956.000	-
7	Tuyến điện máy xanh	6	737,7	29.508.000	Nguyễn Văn Bình	Phiếu thu số 13 ngày 05/01/2022	29.508.000	-
8	Đường Đào Hữu Ích Tuyến Lý Hà	6	531	21.240.000	Nguyễn Văn Bình	Phiếu thu số 13 ngày 05/01/2022	21.240.000	-



Số TT	Tên tuyến đường	Địa chỉ (TDP)	Diện tích mặt đường theo thiết kế (m2)	Số tiền phải nộp (đồng)	Tên người nộp	Ngày, tháng, năm nộp tiền	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn thiếu (Thừa +, thiếu -)
9	Ngõ đường Trần Kim Xuyên Tuyến A Sơn	6	112	4.480.000	Nguyễn Văn Bình	Phiếu thu số 13 ngày 05/01/2022	4.200.000	(280.000)
10	Tuyến Nguyễn Văn Thọ: 100m	8	300,6	12.024.000	Nguyễn Hữu Ước	Phiếu thu số 14 ngày 05/01/2022	12.024.000	-
11	Ngách Đường Lê Lợi Lối vào Phan Thành: 60m	9	133	5.320.000	Phan Duy Hà	Phiếu thu số 15 ngày 05/01/2022	4.820.000	(500.000)
12	Ngõ Đường Lê Lợi Anh Hồng	9	157,5	6.300.000	Phan Duy Hà	Phiếu thu số 15 ngày 05/01/2022	6.174.000	(126.000)
13	Ngõ Đường Lê Lợi Lối vào chị Trà Giảng: 100m	9	259,3	10.372.000	Phan Duy Hà	Phiếu thu số 15 ngày 05/01/2022	10.360.000	(12.000)
	Cộng			206.122.000			165.914.000	(40.208.000)





KẾT QUẢ HUY ĐỘNG VỐN

Đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5)

Số TT	Tên tuyến đường	Địa chỉ (TDP)	Diện tích mặt đường theo thiết kế (m2)	Số tiền phải nộp (đồng)	Tên người nộp	Ngày, tháng, năm nộp tiền	Số tiền đã nộp (đồng)	Số tiền còn thiếu (Thừa +, thiếu -)
A	B	C	1	2	3	4	5	6=5-2
1	Đường Lục Niên Đường từ ông Hùng đi qua ốt a Hùng Anh vòng sang cây ngô đồng TDP5	5	323	12.912.000	Ban quản lý chợ		-	(12.912.000)
2	Ngõ đường Nguyễn Tuấn Thiện Từ anh Nam tùng vào đến cây ngô đồng TDP 5	5	748	29.920.000	Lê Văn Chát	Phiếu thu số 18 ngày 07/01/2022	29.920.000	-
3	Ngách 01 ngõ 146 đường Nguyễn Tuấn Thiện Từ đất bà Loan đến ông Hồng tòa án TDP 1	1	685	27.400.000	Trần Xuân Quý	Phiếu thu số 17 ngày 07/01/2022	27.400.000	-
4	Đường Đinh Nho Công TDP1	1	910	36.400.000	Trần Xuân Quý	Phiếu thu số 17 ngày 07/01/2022	36.400.000	-
5	Đường Nguyễn Lỗi TDP3	3	941	37.640.000	Trần Minh Trình	Phiếu thu số 16 ngày 05/01/2023	34.252.000	(3.388.000)
6	Ngõ 33 đường Nguyễn Trãi Từ gốc sân vận động đến café Puta TDP5	5	510	20.400.000	Lê Văn Chát	Phiếu thu số 18 ngày 07/01/2022	20.400.000	-
Cộng				164.672.000			148.372.000	(16.300.000)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI SỬ DỤNG VỐN HUY ĐỘNG ĐỂ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN NĂM 2022

ĐVT: đồng

TT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư được duyệt	Tổng giá trị được phê duyệt quyết toán	Tổng số đã huy động nhân dân đóng góp	Tổng số tiền đã sử dụng	Trong đó:		Tổng số tiền còn lại
						Thanh toán chi phí xây lắp	Thanh toán chi phí khác	
A	B	1	2	3	4=(5+6)	5	6	7=(3-4)
1	Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1)	898.721.000	773.176.000	165.164.000	165.164.000	165.164.000	0	0
2	Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2)	1.139.753.000	1.027.963.000	211.938.000	211.938.000	211.938.000	0	0
3	Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3)	1.064.028.000	1.007.649.000	208.078.000	208.078.000	208.078.000	0	0
4	Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4)	1.049.708.000	994.087.000	165.914.000	165.914.000	165.914.000	0	0
5	Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5)	846.324.000	794.748.000	148.372.000	148.372.000	148.372.000	0	0
	CỘNG	4.998.534.001	4.597.623.002	899.466.000	899.466.000	899.466.000	-	-

Số: 154/QĐ-UBND

Phố Châu, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng Công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1);

Theo Văn bản số 81/KTHT-TĐ ngày 16/7/2021 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1); đề nghị của Ban quản lý công trình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1) với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1).
2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông.
3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu.
4. Địa điểm xây dựng: Thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn.



+ Tuyến 4: Nền đường $B_{nền} = 4,0m$, mặt đường rộng trung bình $3,85m$; độ dốc ngang mặt đường 2% .

+ Tuyến 5: Nền đường $B_{nền} = 3,61m$, mặt đường rộng trung bình $3,61m$; độ dốc ngang mặt đường 2% .

+ Tuyến 6: Nền đường $B_{nền} = 4,0 - 4,5m$, mặt đường rộng trung bình $4,258m$; độ dốc ngang mặt đường 2% .

+ Tuyến 7: Nền đường $B_{nền} = 3,5m$, mặt đường rộng trung bình $3,298m$; độ dốc ngang mặt đường 2% .

+ Tuyến 8: Nền đường $B_{nền} = 4,0 - 4,5m$, mặt đường rộng trung bình $4,2m$; độ dốc ngang mặt đường 2% .

+ Tuyến 9: Nền đường $B_{nền} = 3,2m$, mặt đường rộng trung bình $3,196m$; độ dốc ngang mặt đường 2% .

- Kết cấu mặt đường, tính từ trên xuống: Bê tông nhựa nóng hạt trung (loại $C \leq 12.5$); tưới lớp bóm dính mặt đường tiêu chuẩn $0,8kg/m^2$; mặt đường bê tông xi măng hiện trạng..

8. Tổng mức đầu tư: $898.721.000$ đồng (Bằng chữ: Tám trăm chín tám triệu bảy trăm hai một nghìn đồng chẵn).

Trong đó:	- Chi phí xây dựng:	788.160.775 đồng
	- Chi phí quản lý dự án:	21.776.883 đồng
	- Chi phí tư vấn đầu tư:	42.655.261 đồng
	- Chi phí khác:	3.331.602 đồng
	- Chi dự phòng:	42.796.226 đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Cấp trên hỗ trợ, ngân sách thị trấn, xã hội hóa và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác

10. Hình thức quản lý Dự án: Thực hiện theo quy định hiện hành.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn, Bộ phận Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TC.



ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số 163a/QĐ-UBND

Phố Châu, ngày 30 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu
Công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa
trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 158a/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 160a/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND xã Thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng Công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2);

Xét năng lực của Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tân Phố và đề nghị của ban quản lý công trình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu rút gọn với nội dung như sau:

Số: 188a/QĐ-UBND

Phố Châu, ngày 26 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình
Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa
bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND huyện Về việc giao chỉ tiêu khối lượng thực hiện, phân bổ khối lượng xi măng làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng và hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2021 trên địa bàn huyện

Theo Văn bản số 95a/KTHT-TĐ ngày 25/8/2021 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3);

Xét đề nghị của Bộ phận Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3) với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3).

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông.



+Tuyến 5: Nền đường $B_{nền} = 5,5m$, mặt đường rộng trung bình $5,49m$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 6: Nền đường $B_{nền} = 5,62m$, mặt đường rộng trung bình $5,62m$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 7: Nền đường $B_{nền} = 6,5m$, mặt đường rộng trung bình $6,45m$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 8: Nền đường $B_{nền} = 5,0m$, mặt đường rộng trung bình $4,96m$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 9: Nền đường $B_{nền} = 6,0m$, mặt đường rộng trung bình $5,96m$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 10: Nền đường $B_{nền} = 5,25m$, mặt đường rộng trung bình $5,25m$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

- Kết cấu mặt đường, tính từ trên xuống: Bê tông nhựa nóng hạt trung (loại $C \leq 12.5$) dày trung bình $4cm$; tưới lớp bảm dính mặt đường tiêu chuẩn $0,5kg/m^2$; mặt đường bê tông xi măng hiện trạng.

8. Tổng mức đầu tư: 1.064.028.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ không trăm sáu tư triệu không trăm hai tám nghìn đồng chẵn). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	979.928.611
- Chi phí quản lý dự án:	27.075.428
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	53.033.737
- Chi phí khác:	3.990.410
- Chi phí dự phòng	0



9. Nguồn vốn đầu tư: Cấp trên hỗ trợ, ngân sách thị trấn, xã hội hóa và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác

10. Hình thức quản lý Dự án: Thực hiện theo quy định hiện hành

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Văn phòng UBND, Bộ phận Tài chính - Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Xuân Định

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 213a/QĐ-UBND

Phố Châu, ngày 16 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND huyện Về việc giao chỉ tiêu khối lượng thực hiện, phân bổ khối lượng xi măng làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng và hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2021 trên địa bàn huyện;

Theo Văn bản số 113a/KTHT-TĐ ngày 15/10/2021 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4);

Xét đề nghị của Bộ phận Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4) với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4).
2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông
3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu



+Tuyến 6: Nền đường $B_{\text{nền}} = 3,52\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $3,52\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 7: Nền đường $B_{\text{nền}} = 3,56\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $3,56\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 8: Nền đường $B_{\text{nền}} = 4,0\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $4,0\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 9: Nền đường $B_{\text{nền}} = 3,5\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $3,5\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 10: Nền đường $B_{\text{nền}} = 3,13\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $3,13\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 11: Nền đường $B_{\text{nền}} = 3-3,5\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $3,32\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 12: Nền đường $B_{\text{nền}} = 4,9\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $4,9\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

+Tuyến 13: Nền đường $B_{\text{nền}} = 3,2\text{m}$, mặt đường rộng trung bình $3,2\text{m}$; độ dốc ngang mặt đường 2%.

- Kết cấu mặt đường, tính từ trên xuống: Bê tông nhựa nóng hạt trung (loại $C \leq 12.5$) dày trung bình 4cm ; tưới lớp bảm dính mặt đường tiêu chuẩn $0,5\text{kg}/\text{m}^2$; mặt đường bê tông xi măng hiện trạng.

8. Tổng mức đầu tư: 1.049.708.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ không trăm bốn chín triệu bảy trăm linh tám nghìn đồng chẵn). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	966.739.837
- Chi phí quản lý dự án:	26.711.022
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	52.319.960
- Chi phí khác:	3.936.705
- Chi phí dự phòng	0

9. Nguồn vốn đầu tư: Cấp trên hỗ trợ, ngân sách thị trấn, xã hội hóa và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác

10. Hình thức quản lý Dự án: Thực hiện theo quy định hiện hành.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn, Bộ phận Tài chính - Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Định



Số: 25a /QĐ-UBND

Phố Châu, ngày 30 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Quy định một số nội dung về quản lý thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 1390/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của UBND huyện Về việc giao chỉ tiêu khối lượng thực hiện, phân bổ khối lượng xi măng làm đường giao thông, rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng và hỗ trợ phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng năm 2021 trên địa bàn huyện;

Theo Văn bản số 124/KTHT-TĐ ngày 29/11/2021 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng Báo cáo kết quả thẩm định hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5);

Xét đề nghị của Bộ phận Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5) với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5).
2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông
3. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị trấn Phố Châu



9. Nguồn vốn đầu tư: Cấp trên hỗ trợ, ngân sách thị trấn, xã hội hóa và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác

10. Hình thức quản lý Dự án: Thực hiện theo quy định hiện hành.

11. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn, Bộ phận Tài chính - Kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Xuân Định



Số: 117/QĐ-UBND

Phố Châu, ngày 12 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình
Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn
thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 154/QĐ-UBND, ngày 16/7/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1);

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng Công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1);

Theo đề nghị của tổ công tác thực hiện thẩm tra quyết toán các công trình Xây dựng cơ bản tại Biên bản thẩm tra quyết toán ngày 10/5/2022 và đề nghị của Phụ trách kế toán thị trấn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành với các nội dung sau:



2	Tài sản ngắn hạn	-	-	-	-
---	------------------	---	---	---	---

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	773.176.000	
1	Vốn đầu tư công	610.216.000	
	Vốn ngân sách nhà nước	610.216.000	
2	Vốn khác	162.960.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 27 tháng 4 năm 2022

+ Tổng nợ phải thu: Không;

+ Tổng nợ phải trả: 223.332.000 đồng (vốn NSNN).

(Chi tiết các khoản công nợ tại phụ lục kèm theo)

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
UBND thị trấn Phố Châu	773.176.000	Không

3. Trách nhiệm các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không

4. Các nghiệp vụ khác:

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc nhà nước thanh toán số vốn còn thiếu cho các đơn vị liên quan theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn; Bộ phận Tài chính - Kế toán, Địa chính - xây dựng; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

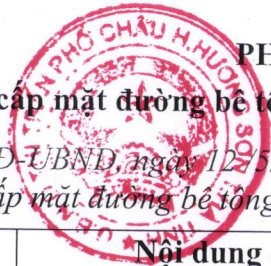
- Như điều 4;

- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Định



PHỤ LỤC CHI TIẾT CÔNG NỢ

Công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1)

(Kèm theo Quyết định số 117/QĐ-UBND, ngày 12/5/2022 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 1))

STT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Giá trị đã thanh toán	Còn phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		773.176.000	549.844.000	223.332.000	0
1	Công ty CP ĐT&XD ngàn Phố	Chi phí xây dựng	733.248.000	529.620.000	203.628.000	-
2	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Phố Châu	Chi phí khảo sát; lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán	19.704.000		19.704.000	
3	Công ty TNHH Hùng Anh	Chi phí giám sát thi công xây dựng	20.224.000	20.224.000	-	

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU**

Số: 118/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phố Châu, ngày 12 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình
Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn
thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 158a/QĐ-UBND, ngày 23/7/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 160a/QĐ-UBND ngày 26/7/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng Công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2);

Theo đề nghị của tổ công tác thực hiện thẩm tra quyết toán các công trình Xây dựng cơ bản tại Biên bản thẩm tra quyết toán ngày 10/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành với các nội dung sau:

- Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2).
- Chủ đầu tư: UBND thị trấn Phố Châu.



4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	1.027.963.000	
1	Vốn đầu tư công	816.856.000	
	Vốn ngân sách nhà nước	816.856.000	
2	Vốn khác	211.107.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 27 tháng 4 năm 2022

+ Tổng nợ phải thu: Không;

+ Tổng nợ phải trả: 288.499.500 đồng (vốn NSNN).

*(Chi tiết các khoản công nợ tại phụ lục kèm theo)***2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:**

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
UBND thị trấn Phố Châu	1.027.963.000	Không

3. Trách nhiệm các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không**4. Các nghiệp vụ khác:**

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc nhà nước thanh toán số vốn còn thiếu cho các đơn vị liên quan theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn; Bộ phận Tài chính - Kế toán, Địa chính - xây dựng; Chủ đầu tư; và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;

- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phan Xuân Định

PHỤ LỤC CHI TIẾT CÔNG NỢ

Công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2)

(Kèm theo Quyết định số 118/QĐ-UBND, ngày 12/5/2022 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 2))

STT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Giá trị đã thanh toán	Còn phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		1.027.963.000	739.464.000	288.499.000	0
1	Công ty CP XD & TM Tân Phố	Chi phí xây dựng	949.699.000	686.192.000	263.507.000	0
2	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng nhất thống	Quản lý dự án	27.621.000	27.621.000		
3	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Phố Châu	Chi phí khảo sát; lập báo cáo kinh tế - Kỹ thuật, dự toán	24.992.000		24.992.000	
4	Công ty TNHH Hùng Anh	Chi phí giám sát thi công xây dựng	25.651.000	25.651.000	0	

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

Số: 125/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phố Châu, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình
Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn
thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 188a/QĐ-UBND, ngày 26/8/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3);

Căn cứ Quyết định số 190a/QĐ-UBND ngày 30/8/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3);

Theo đề nghị của tổ công tác thực hiện thẩm tra quyết toán các công trình Xây dựng cơ bản tại Biên bản thẩm tra quyết toán ngày 11/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành với các nội dung sau:

- Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3).



5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	1.007.649.000	
1	Vốn đầu tư công	841.817.000	
	Vốn ngân sách nhà nước	841.817.000	
2	Vốn khác	165.832.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 27 tháng 4 năm 2022.

+ Tổng nợ phải thu: Không.

+ Tổng nợ phải trả: 319.501.000 đồng (vốn NSNN).

(Chi tiết các khoản công nợ tại phụ lục kèm theo).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản, quản lý, khai thác sử dụng tài sản theo đúng quy định hiện hành.

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
UBND thị trấn Phố Châu	1.007.649.000	Không

3. Trách nhiệm các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không.

4. Các nghiệp vụ khác:

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc nhà nước thanh toán số vốn còn thiếu cho các đơn vị liên quan theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn; Bộ phận Tài chính - Kế toán, Địa chính - Xây dựng; Chủ đầu tư; và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;

- Lưu: VT, TC.

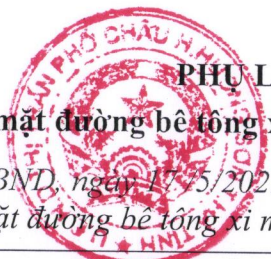
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Phan Xuân Định





PHỤ LỤC CHI TIẾT CÔNG NỢ

Công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3)

(Kèm theo Quyết định số 125/QĐ-UBND, ngày 17/5/2022 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 3))

STT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Giá trị đã thanh toán	Còn phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		1.007.649.000	688.148.000	319.501.000	0
1	Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Quang Hà	Chi phí xây dựng	930.932.000	635.929.000	295.003.000	0
2	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng nhất thống	Quản lý dự án	27.075.000	27.075.000		
3	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Phố Châu	Chi phí khảo sát; lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán	24.498.000		24.498.000	
4	Công ty TNHH Hùng Anh	Chi phí giám sát thi công xây dựng	25.144.000	25.144.000	0	

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU**

Số: 126/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Phố Châu, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình
Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn
thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4)**

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 213a/QĐ-UBND ngày 16/10/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4);

Căn cứ Quyết định số 214a/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng Công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4);

Theo đề nghị của tổ công tác thực hiện thẩm tra quyết toán các công trình Xây dựng cơ bản tại Biên bản thẩm tra quyết toán ngày 16/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành với các nội dung sau

- Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4).



1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	-	-	994.087.000	-
2	Tài sản ngắn hạn	-	-	-	-

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tổn động: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	994.087.000	
1	Vốn đầu tư công	827.253.000	
	Vốn ngân sách nhà nước	827.253.000	
2	Vốn khác	166.834.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 04 tháng 5 năm 2022.

+ Tổng nợ phải thu: Không;

+ Tổng nợ phải trả: 311.961.000 đồng (vốn NSNN).

(Chi tiết các khoản công nợ tại phụ lục kèm theo).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản, quản lý, khai thác, sử dụng tài sản theo đúng quy định hiện hành.

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
UBND thị trấn Phố Châu	994.087.000	Không

3. Trách nhiệm các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không.

4. Các nghiệp vụ khác:

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc nhà nước thanh toán số vốn còn thiếu cho các đơn vị liên quan theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

PHỤ LỤC CHI TIẾT CÔNG NỢ

Công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4)

(Kèm theo Quyết định số 126/QĐ-UBND, ngày 17/5/2022 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 4))

STT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Giá trị đã thanh toán	Còn phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		994.087.000	682.126.000	311.961.000	0
1	Công ty CP XD & TM Tân Phố	Chi phí xây dựng	918.402.000	630.609.000	287.793.000	0
2	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng nhất thống	Quản lý dự án	26.711.000	26.711.000		
3	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Phố Châu	Chi phí khảo sát; lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán	24.168.000		24.168.000	
4	Công ty TNHH Hùng Anh	Chi phí giám sát thi công xây dựng	24.806.000	24.806.000	-	

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ TRẤN PHỐ CHÂU

Số: 128/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phố Châu, ngày 18 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình
Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn
thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5)

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh Hà Tĩnh Ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 255a/QĐ-UBND, ngày 30/11/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình: Phục hồi nâng cấp mặt đường bê tông bằng đường nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5);

Căn cứ Quyết định số 256a/QĐ-UBND ngày 01/12/2021 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5);

Theo đề nghị của tổ công tác thực hiện thẩm tra quyết toán các công trình Xây dựng cơ bản tại Biên bản thẩm tra quyết toán ngày 17/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành với các nội dung sau:

- Tên công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5).

- Chủ đầu tư: UBND thị trấn Phố Châu.



4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Nguồn	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	794.748.000	
1	Vốn đầu tư công	630.076.000	
	Vốn ngân sách nhà nước	630.076.000	
2	Vốn khác	164.672.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 04 tháng 5 năm 2022:

+ Tổng nợ phải thu: Không;

+ Tổng nợ phải trả: 217.704.000 đồng (vốn NSNN).

(Chi tiết các khoản công nợ tại phụ lục kèm theo).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản, quản lý, khai thác, sử dụng tài sản theo đúng quy định.

Đơn vị tính: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn	Tài sản ngắn hạn
UBND thị trấn Phố Châu	794.748.000	Không

3. Trách nhiệm các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không

4. Các nghiệp vụ khác:

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với Kho bạc nhà nước thanh toán số vốn còn thiếu cho các đơn vị liên quan theo giá trị quyết toán được phê duyệt.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Văn phòng thị trấn; Tài chính - Kế toán, Địa chính - xây dựng thị trấn; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;

- Lưu: VT, TC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Phan Xuân Định

PHỤ LỤC CHI TIẾT CÔNG NỢ

Công trình: Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5)

(Kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND, ngày 18/5/2022 của UBND thị trấn Phố Châu về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình Phục hồi, nâng cấp mặt đường bê tông xi măng bằng bê tông nhựa trên địa bàn thị trấn Phố Châu (giai đoạn 5))

STT	Tên đơn vị thực hiện	Nội dung công việc	Giá trị quyết toán	Giá trị đã thanh toán	Còn phải trả	Phải thu
	Tổng cộng		794.748.000	577.044.000	217.704.000	0
1	Công ty CP XD & TM Tân Phố	Chi phí xây dựng	733.732.000	535.512.000	198.220.000	0
2	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng nhất thống	Quản lý dự án	21.534.000	21.534.000		0
3	Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Phố Châu	Chi phí khảo sát; lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, dự toán	19.484.000		19.484.000	0
4	Công ty TNHH Hùng Anh	Chi phí giám sát thi công xây dựng	19.998.000	19.998.000	-	0

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN